

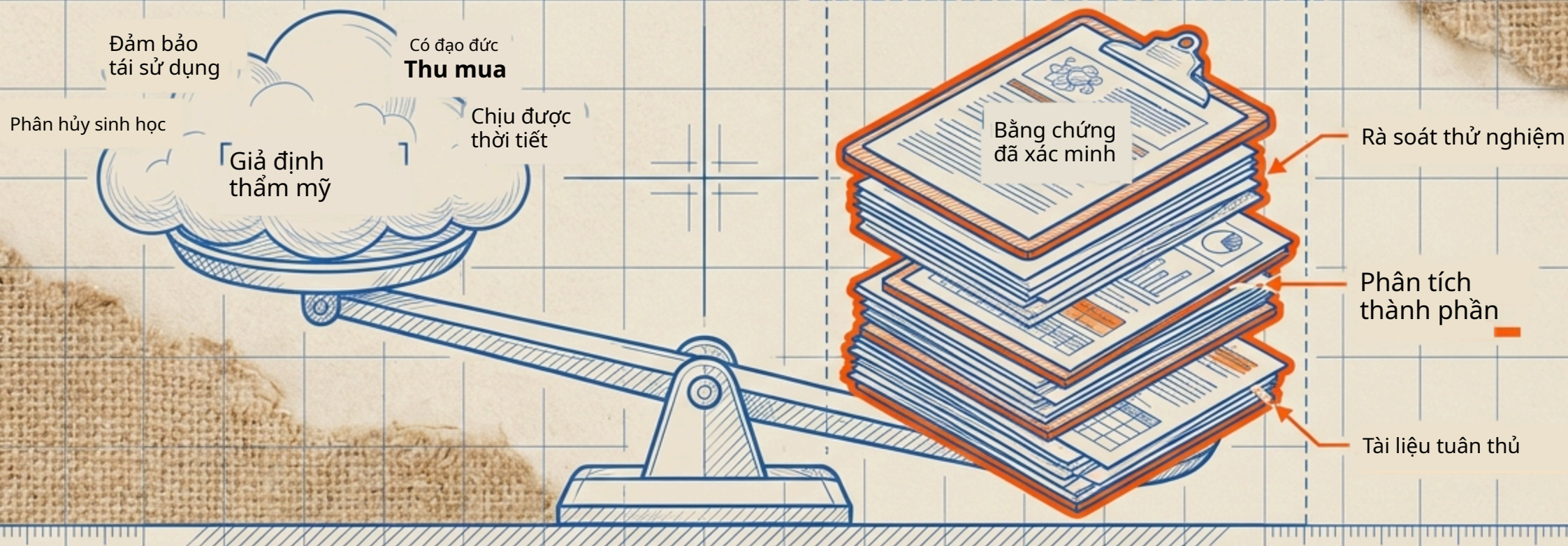
The image shows a technical drawing of a jute bag layout overlaid on a background of jute fabric. The drawing includes a central rectangular area with a double-line border, and several dashed lines indicating fold lines and dimensions. Arrows point to the width and height dimensions. The text is centered within the central rectangle.

Kỹ thuật đay: Cầm nang kỹ thuật thu mua

**Chuyển từ giả định thẩm mỹ
sang thực tế thương mại đã xác minh của
túi sợi tự nhiên tùy chỉnh.**

Nguy cơ của “vẻ ngoài tự nhiên”

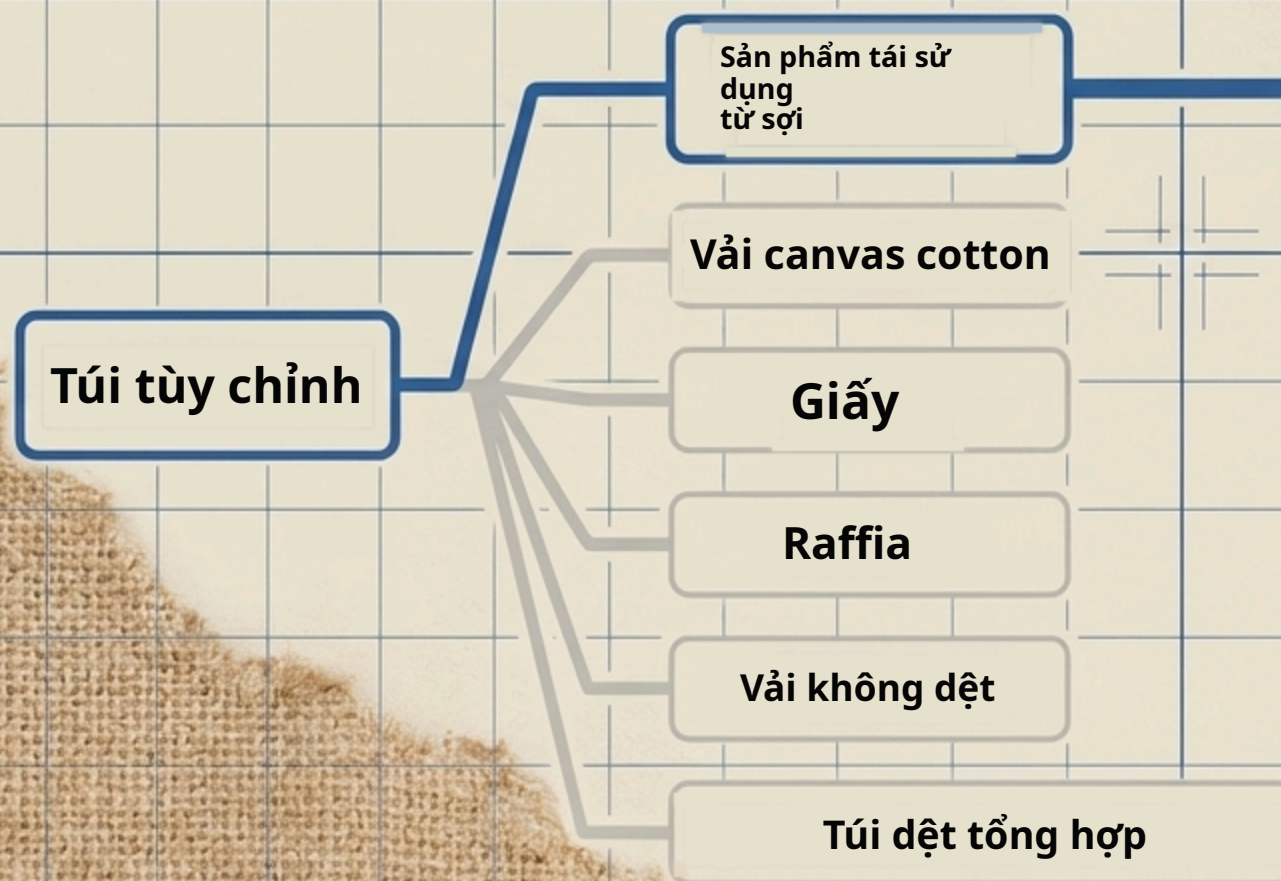
Không bao giờ đánh đồng thuật ngữ sợi tự nhiên với một tuyên bố đã xác nhận về hiệu suất hoặc môi trường. Thông điệp bền vững chung chỉ dựa trên vẻ ngoài tạo ra rủi ro thương mại nghiêm trọng.



YÊU CẦU: Xác định chính xác tuyên bố mong muốn. Yêu cầu quan trọng về bề mặt, vật liệu, hiệu suất hoặc tuân thủ bắt buộc phải rà soát mẫu và thử nghiệm.

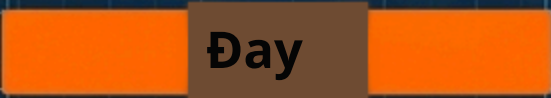
Xác định danh mục: đay so với các lựa chọn trên thị trường

Đay là một loại sợi tự nhiên riêng biệt. Nó thường có vẻ ngoài thô và nhiều kết cấu hơn bông, làm thay đổi căn bản khả năng tái hiện hình ảnh tinh xảo và cảm giác bề mặt.



MÔ TẢ THƯƠNG MẠI. “Đay” thường được dùng không chính xác trong catalog thương mại. Người mua phải tách biệt thành phần sợi thực tế trước khi báo giá.

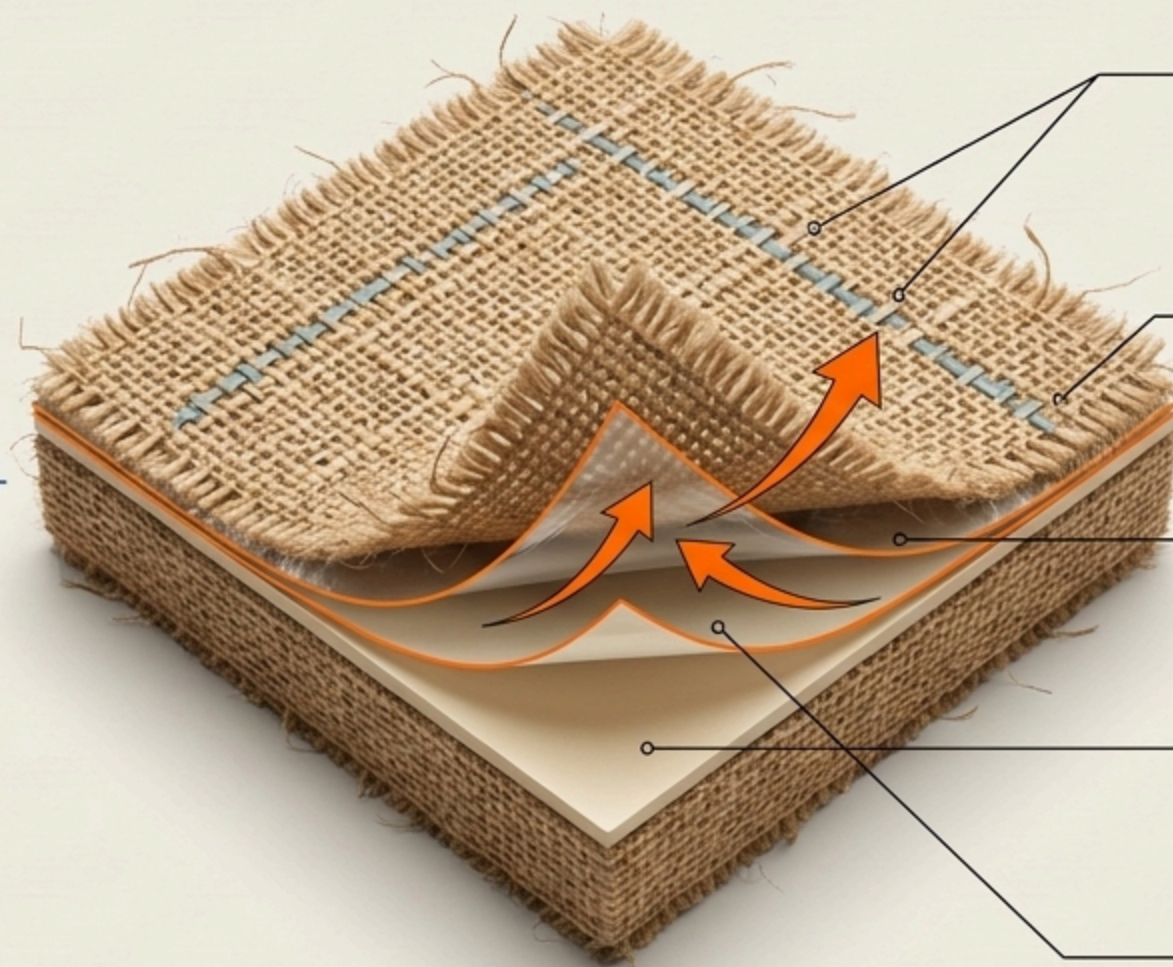
Kiểm tra thực tế vật liệu

		Vải canvas cotton	Túi tổng hợp
Kết cấu bề mặt	Thô và nhiều kết cấu	Mịn/dệt	Phẳng/nhựa hóa
Tái hiện hình ảnh tinh xảo	Biến dạng cao, cần rà soát khả thi	Độ trung thực cao	Khắc khe
Giả định về tính bền vững	Cần bằng chứng về nguồn gốc/ khả năng phân hủy	Mức sử dụng nước cao dầu chân	Thuần túy kết cấu/hóa dầu học
Rủi ro kết cấu pha trộn	Lớp cán hoặc lớp lót ẩn	Pha polyester	Ngưỡng đường may yếu

Không chỉ là sợi: việc Quy định kết cấu tổng hợp

**“Túi đay” hiếm khi
chỉ có đay. Để thiết kế một**

chiếc túi hữu dụng,
nhà sản xuất mua kỹ thuật phải
xác định toàn bộ
cấu trúc vật liệu.



4. Vật liệu pha trộn
(Có được gia cường bằng
sợi tổng hợp không?)

1. Sợi nền
(Thành phần phần trăm
chính xác là bao nhiêu?)

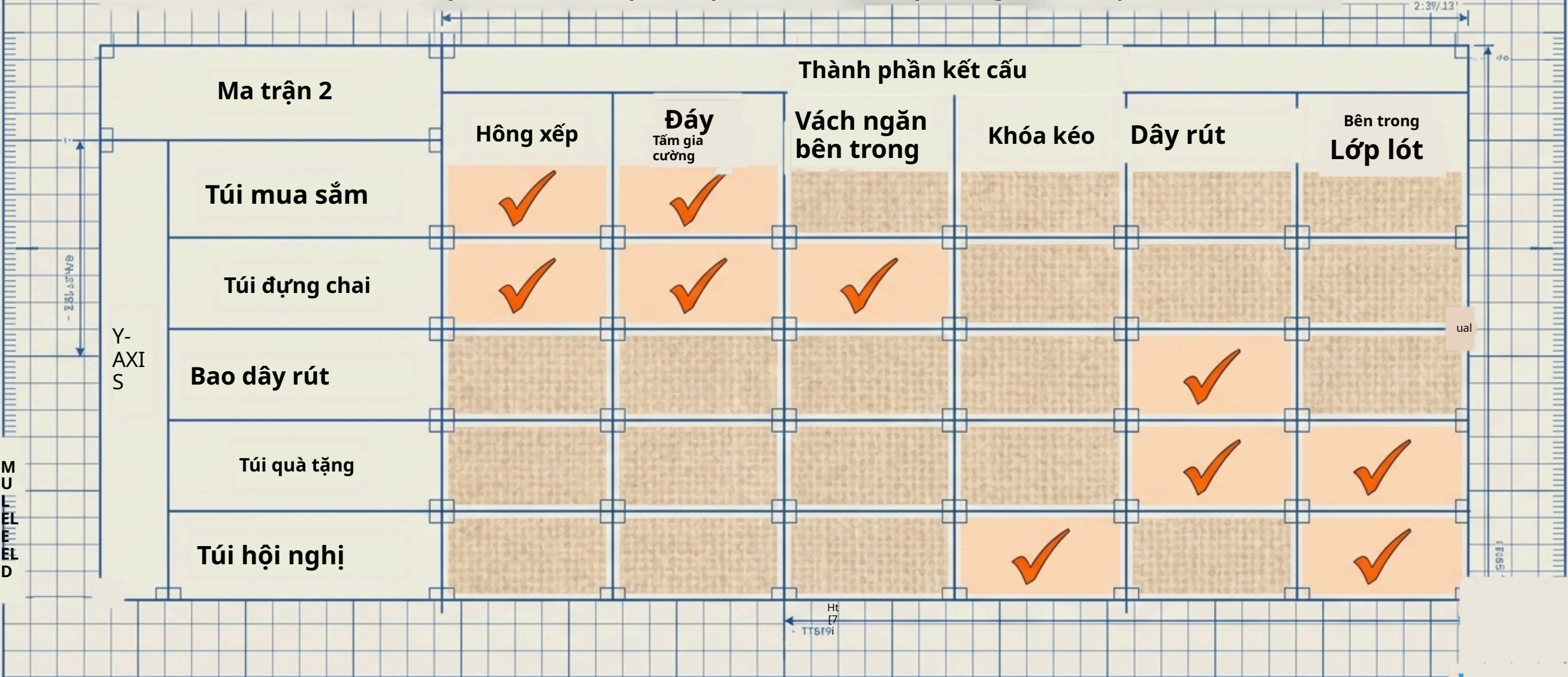
2. Lớp phủ và lớp cán
(Có lớp chống thấm
hoặc lớp nền kết cấu không?)

3. Lớp lót trong
(Vật chứa tiếp xúc với
sợi thô hay lớp cán
hoàn thiện?)

4. Vật liệu pha trộn
(Có được gia cường bằng
sợi tổng hợp không?)

Lập sơ đồ kết cấu theo mục đích sử dụng

Sức chứa và kết cấu phải hoàn toàn phù hợp với vật chứa và phương thức xử lý dự kiến.



Thiết kế đường truyền tải

Mô tả chính xác điều kiện sử dụng trước khi xác nhận kết cấu.

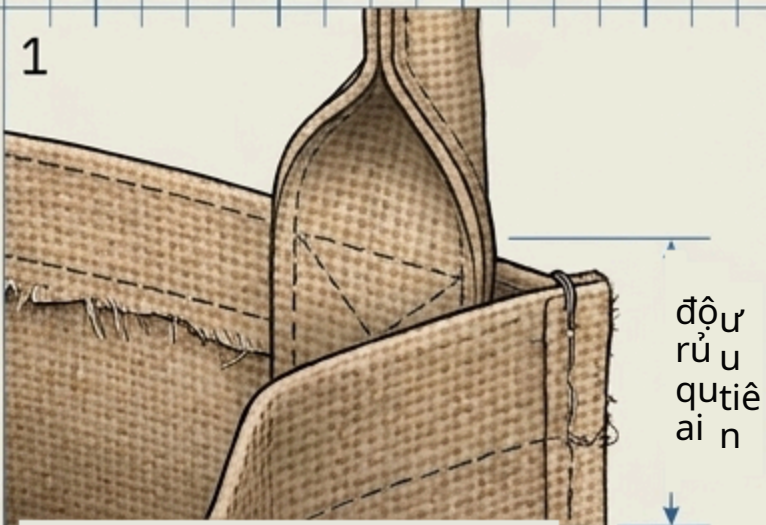
- Xác định hình dạng tải dự kiến và cạnh sắc.
- Xác định mức tiếp xúc với độ ẩm khi vận chuyển.

Xác định kỳ vọng sử dụng lặp lại và điều kiện lưu kho.

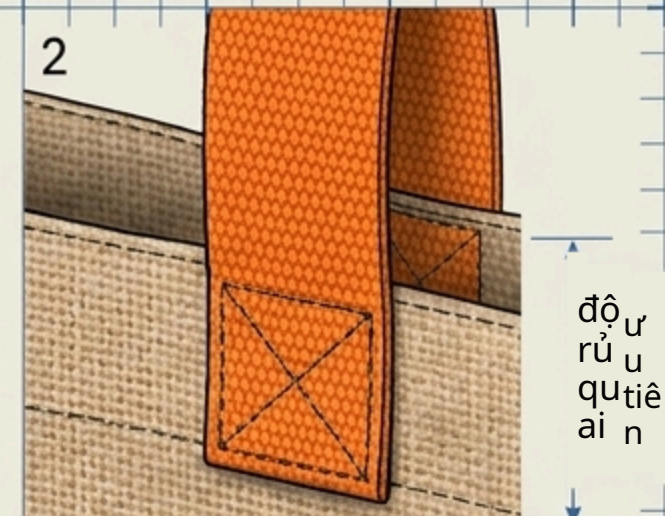
LƯU Ý: Kết cấu túi tote đơn giản sẽ thất bại trước yêu cầu tải bán lẻ có hình dạng hoặc tải của túi đựng chai.



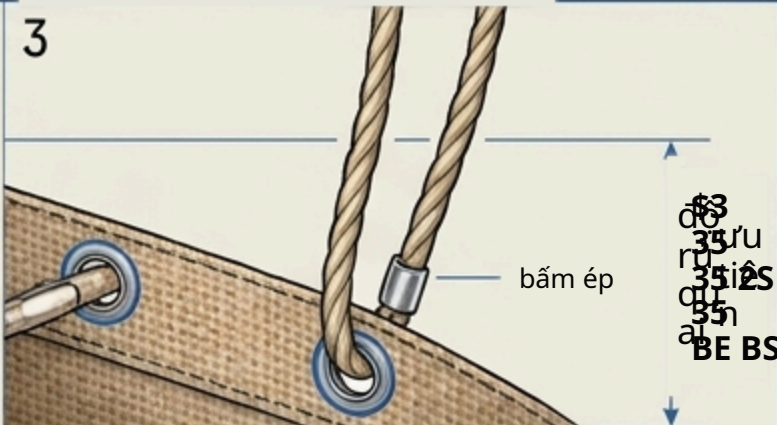
Lựa chọn quai và truyền tải



Vải đồng bộ (Phù hợp thẩm mỹ, tải tiêu chuẩn).



Dây đai (Độ bền cao, mang hàng bán lẻ nặng).



Dây nhỏ (Trình bày quà tặng, tải nhẹ).



Kiểu dây thường (Thẩm mỹ cao cấp, cảm giác hàng hải/hữu cơ, tay cầm dày).

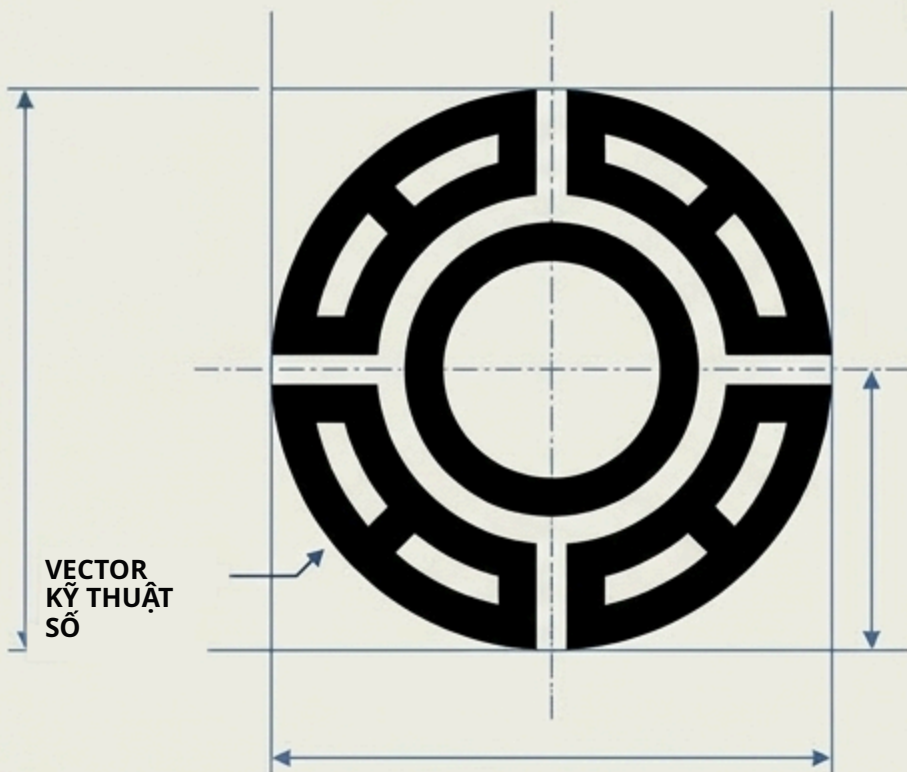
Phương án quai phải được lựa chọn theo ma trận nghiêm ngặt về sự thoải mái, chú ý thẩm mỹ và đường truyền tải được thiết kế của túi.

Et

Thực tế hình ảnh so với hiệu ứng dệt

Túi sợi tự nhiên có địa hình bề mặt thô và biến đổi.
Không thể suy đoán dung sai hình ảnh từ ảnh kỹ thuật số phẳng.

Hiệu ứng dệt



QUY TẮC: Cảm giác hoàn thiện, vẻ ngoài đường dệt và độ phủ mực phải được đánh giá qua bản mẫu vật lý hoặc bản mẫu đại diện sản xuất.

Hướng dẫn khả thi in ấn

Cung cấp toàn bộ hình ảnh dưới dạng tệp vector với tham chiếu màu xác định. Xác định liệu kết cấu thô là một phần của vẽ ngoài dự kiến hay trở ngại cho thiết kế.

Màn hình so sánh khả thi

Định dạng được duyệt



Đánh dấu để rà soát

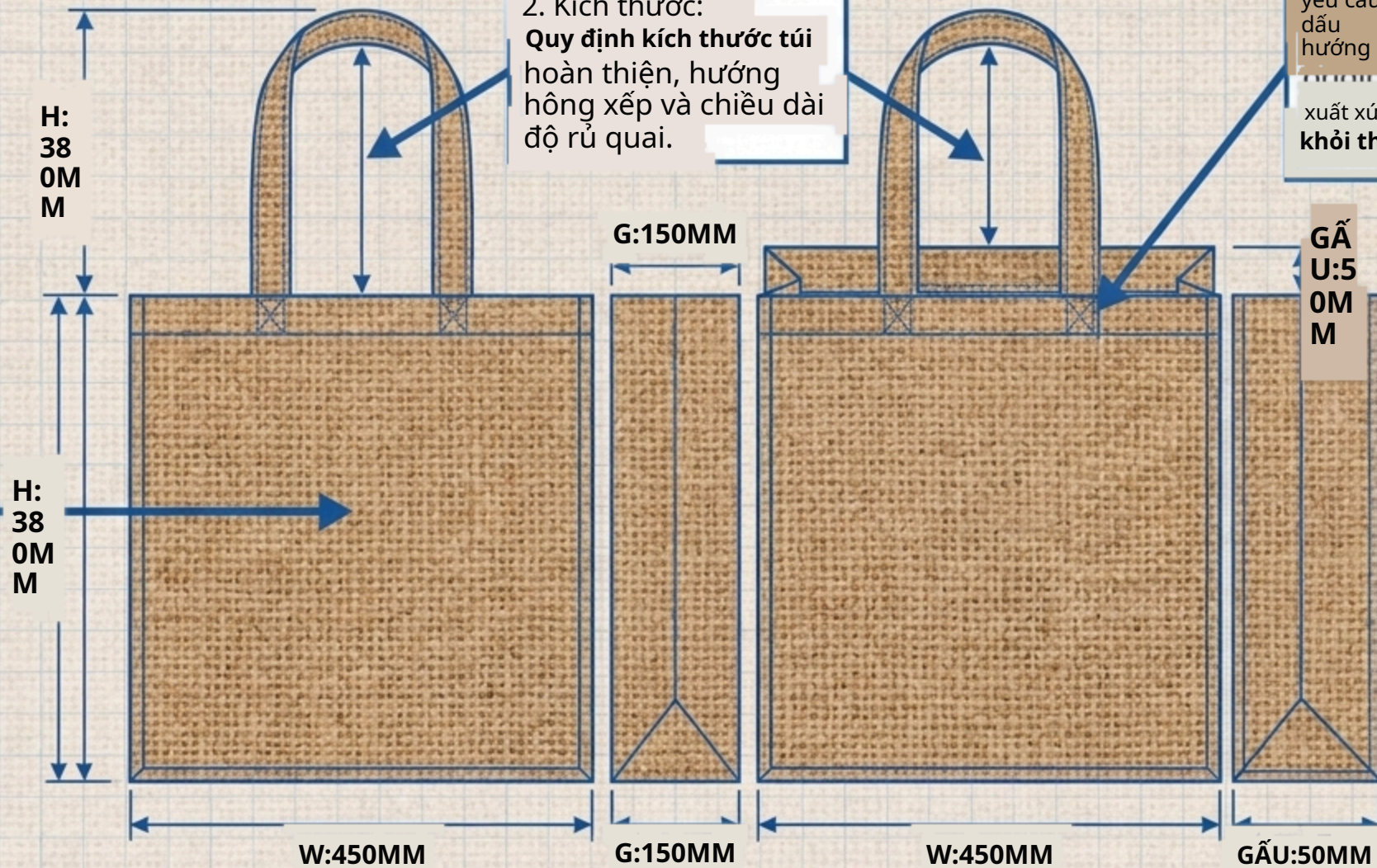
Lorem ipsum dolor sit amet, con
sectetur adipisicing elit, sed
nonummy nibh euismod tincidunt
ut laoreet dolore magna aliquam
consequat, ut elit.



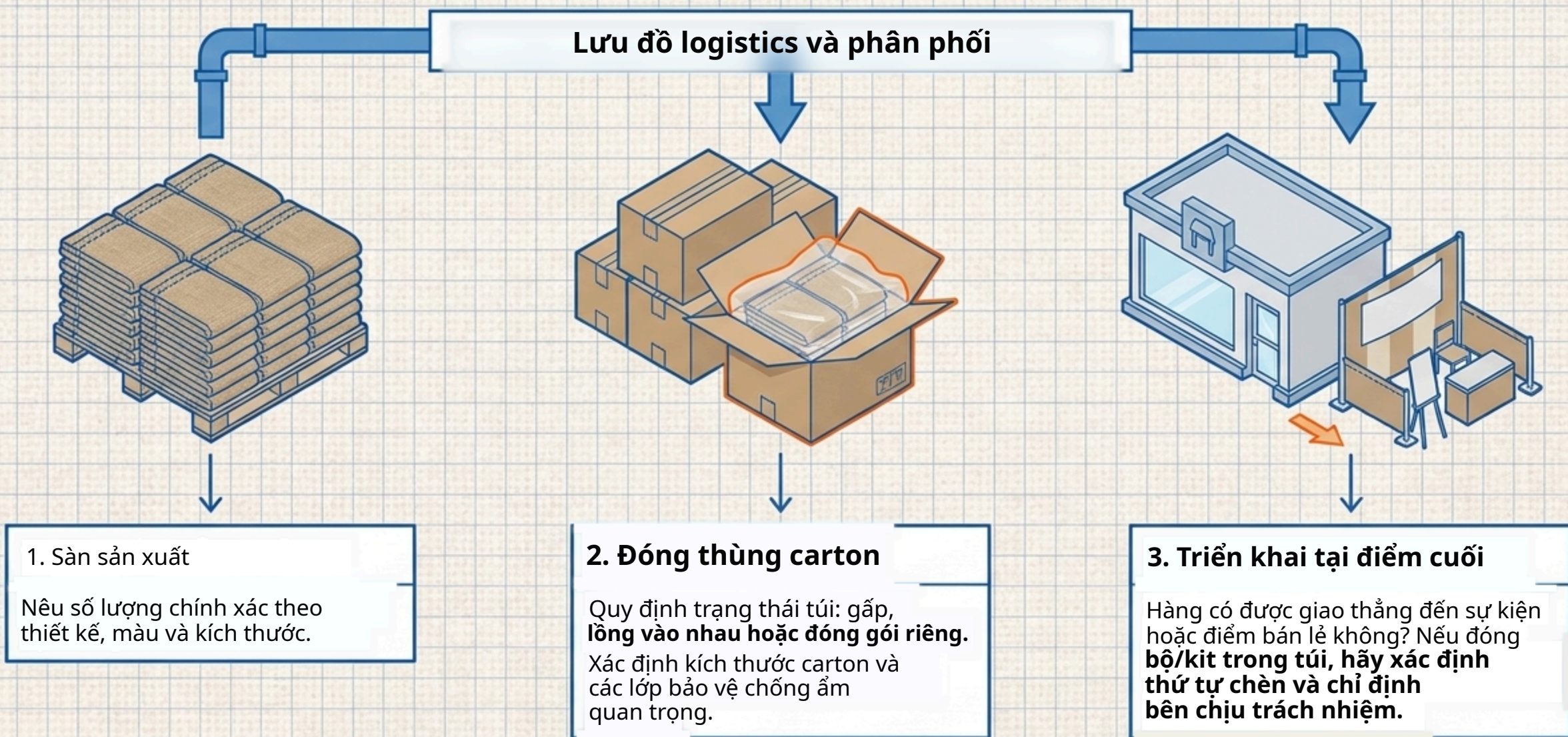
CẢNH BÁO: Thiết kế dùng chữ nhỏ, chuyển sắc, mảng màu đặc lớn hoặc canh đăng ký chặt phải được đánh dấu ngay để rà soát kỹ thuật.

Yêu cầu bản thiết kế sản xuất

1. Mặt ngoài:
Xác định các mặt in,
kích thước in tuyệt đối,
và dung sai
vị trí
so với
đường may và quai.

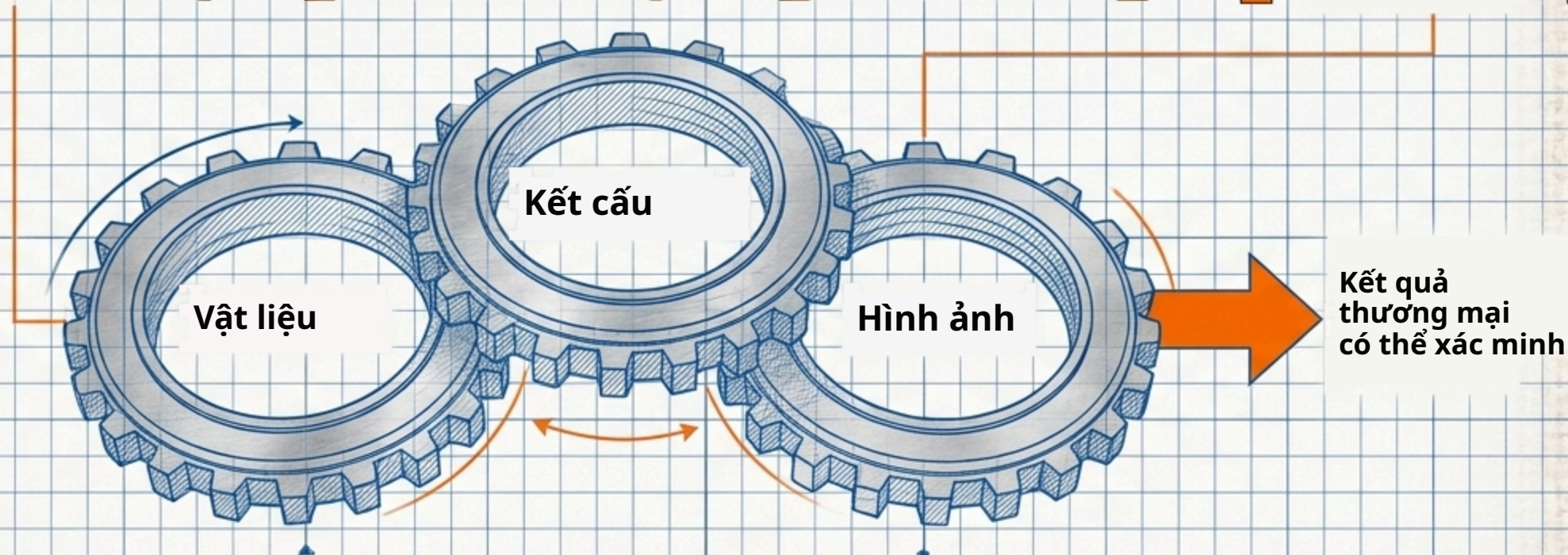


Kiến trúc đóng gói và phân phối



Phương trình thu mua đã xác minh

$$\left(\text{Thành phần sợi} \right) + \left[\text{Dung sai kết cấu} \right] \times \left[\text{In ấn Tính khả thi} \right] = \left[\text{Kết quả thương mại có thể xác minh} \right]$$



Tổng hợp: Một biến số thất bại sẽ làm sụp đổ toàn bộ kết quả thương mại. Quy định quai dây đai nặng (Kết cấu) là vô ích nếu dây thô không lót (Vật liệu) không bảo vệ được vật chứa khỏi độ ẩm, hoặc logo cần canh đăng ký chặt (In ấn) thất bại trên đường dệt thô. Cả ba trụ cột phải đồng bộ.

Bảng điểm RFQ tổng thể

Thông số vật lý và hình ảnh

- ☐ Đã xác định mục đích sử dụng và xác nhận vật chứa.
- ☐ Đã rà soát thành phần sợi, lớp lót và vật liệu pha.
- ☐ Đã quy định hình dạng, hông xếp, đáy, khóa và quai.
- ☐ Đã phê duyệt kết cấu bề mặt và biến đổi hình ảnh.
- ☐ Đã xác nhận tính khả thi của hình ảnh trên bề mặt dệt.

Tuân thủ và logistics

- ☐ Đã bố trí nhãn trong, hướng dẫn chăm sóc và dấu hiệu quy định.
- ☐ Đã xác minh tuyên bố môi trường/thu mua bằng tài liệu.
- ☐ Đã xác định cách gấp, bảo vệ và lộ trình phân phối.
- ☐ Đã lên lịch thử mẫu, tải, in và bề mặt.
- ☐ Đã phê duyệt giả định báo giá bằng văn bản.



Chỉ thị cuối cùng

Yêu cầu chuyên nghiệp về túi đay phải xác định dữ kiện thực tế. Cam kết kỹ thuật và thương mại cuối cùng cần được rà soát nghiêm ngặt về báo giá, hình ảnh và vật liệu.

- **KHÔNG** cam kết độ chính xác in khi chưa có bản mẫu vật lý.

KHÔNG đảm bảo hiệu suất chịu tải khi chưa thử nghiệm kết cấu.

- **KHÔNG** cam kết khả năng chịu thời tiết cho sợi tự nhiên thô.

- **KHÔNG** xác nhận giá, thời gian giao hoặc số lượng tối thiểu khi chưa chốt thông số.

**YÊU CẦU BẰNG CHỨNG.
THIẾT KẾ KẾT QUẢ**